TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ỨNG HÒA, TP HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số:56/2017/QĐST- HNGĐ	*Ứng Hòa, ngày* 20 *tháng* 4 *năm* 2018

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 81, Điều 82, Điều 83 và Điều 84 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 12 tháng 4 năm 2018 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 73/2018/TLST- HNGĐ ngày 03 tháng 4 năm 2018.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội D thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Anh **Đoàn Cao M -** sinh năm 1982

Nơi ĐKHKTT: Thôn K, xã Đ, huyện Ư, TP. Hà Nội.

Bị đơn: Chị **Phạm Thị N -** sinh năm 1990

Nơi ĐKHKTT: Thôn T, xã K1, huyện Ư, TP. Hà Nội.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1 Ghi nhận sự thỏa thuận giữa anh Đoàn Cao M và chị Phạm Thị N về thay đổi người trực tiếp nuôi con sau ly hôn. Giao anh M là người trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con chung Đoàn Thùy D – sinh ngày 30/4/2011; tạm hoãn tiền cấp dưỡng nuôi con đối với chị N cho đến khi có thay đổi khác. Chị N có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai cản trở.

2.2 Về án phí: Căn cứ Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Ghi nhận việc anh Đoàn Cao M tự nguyện nộp cả 150.000đ án phí và sung công

quỹ Nhà nước 150.000đ đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0008583 ngày 03 tháng 4 năm 2018 của Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Ứng Hòa, thành phố Hà Nội.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND TP Hà Nội;
- VKSND huyện Ứng Hòa;
- Chi cục THA huyện Ứng Hòa;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Bùi Thanh Minh